TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **08**/2021/QĐST-HNGĐ	*Kế Sách, ngày 07 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: **580**/2020/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2020 giữa:

* *Nguyên đơn***:** Chị Châu Thị H, sinh năm 1974, địa chỉ: Số 122/1, ấp A, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn***:** Anh Dương Thanh H1, sinh năm 1965, địa chỉ: Số 122/1, ấp A, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Châu Thị H và anh Dương Thanh H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Châu Thị H và anh Dương Thanh H1 cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Châu Thị H và anh Dương Thanh H1 cùng thống nhất xác định: Trong quá trình chung sống có 03 con chung tên Dương Thị Hoài N, sinh ngày 13/9/2001; Dương Thị Diễm H2, sinh ngày 10/5/2004 và Dương Hải T, sinh ngày 18/5/2007.

+ Đối với con chung tên Dương Thị Hoài N, sinh ngày 13/9/2001 đã trưởng thành, phát triển bình thường về thể chất, tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Đối với con chung tên Dương Thị Diễm H2, sinh ngày 10/5/2004 và Dương Hải T, sinh ngày 18/5/2007 thì anh H1 đồng ý giao cho chị Châu Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (theo nguyện vọng của cháu H2 và cháu T). Anh Dương Thanh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Thanh H1 không cấp dưỡng nuôi con chung do chị Châu Thị H không yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Theo lời khai của chị Châu Thị H và anh Dương Thanh H1 xác định là không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNST: Chị Châu Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST là 150.000đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008742 ngày 30/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, chị H được nhận lại số tiền 150.000đồng.

Do chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST cho nên anh H1 không chịu án phí HNST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- CCTHADS huyện Kế Sách;
- UBND xã N;
- Các bên đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình